

Thay lời tựa

Vài ý nghĩ về sĩ phu Petrus Trương Vĩnh Ký

Thân thế của học giả Petrus Ký và thời thế lúc ông sống rất phức tạp thành thử chuyện giới thiệu về cuộc đời của ông không phải là một chuyện đơn giản. Học sinh các trường khác như Nguyễn Đình Chiểu hay Phan Thanh Giản, khi muốn giới thiệu người có tên đặt cho trường, có lẽ không gặp phải những khó khăn như các cựu học sinh Petrus Ký chúng ta. Ví dụ như chỉ cần nói lên hai câu thơ:

*Chở bao nhiêu đạo thuyền không khẳm
Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà*

các anh học trường Nguyễn Đình Chiểu có thể nói hàng giờ về cái hùng khí của tác giả Lục Vân Tiên. Ngay cả các anh em học trường Phan Thanh Giản có thể trích hai câu thơ:

*Khảng khái cần vương dị
Thung dung tự nghĩa nan.*

và có thể bàn luận về cái chết đau thương nhưng hào hùng của một nhà nho thấy vận nước sắp sửa điêu linh vì chế độ thực dân, nhưng biết không có cách nào cứu vãn được.

Trương Vĩnh Ký ngày còn bé đã gặp nhiều đau thương. Mồ côi cha lúc 8 tuổi. Có tài liệu nói là cha ông mất lúc ông mới 3 tuổi và sau đó được một linh mục xin làm con nuôi. Vì tình trạng cấm đạo linh mục này phải trốn và mang ông theo lên Nam Vang. Có nghĩa là cậu bé còn mẹ mà cũng như không! Mới 11 tuổi đầu phải sống ở quê người trong một chủng viện tẻ lạnh, sau đó lại được gửi qua chủng viện giáo hoàng ở Mã Lai để chuẩn bị làm linh mục. Lùi thui trong chủng viện được gần 10 năm thì thân mẫu qua đời. Ông về nước thọ tang mẹ. Không thấy tài liệu nào nói rõ là lúc đó ông đã được thụ phong linh mục chưa, hay là nghiệp dĩ cá nhân và cộng nghiệp của đất nước khiến Petrus Ký phải lặn ngụp trong trường chánh trị tanh hôi.

Một người nổi tiếng thần đồng và thông thạo nhiều ngoại ngữ như Petrus Ký không thể nào lọt ra khỏi những cặp mắt xanh lè của các viên chức ở soái phủ Gia Định. Giám Mục LeFevre giới thiệu Petrus Ký ra làm việc với tân trào với tư cách là một thông ngôn. Có cách nào từ chối không? Mà tại sao lại từ chối? Dù cha đã từng là một võ tướng của triều Nguyễn, Petrus Ký chỉ là một nhà học giả uyên thâm, không phải là một nhà cách mạng như Nguyễn Trung Trực, Thiên Hộ Dương hay Trương Công Định. Hơn nữa được đào tạo trong một nền giáo dục mới, hơn ai hết Petrus Ký biết là người có nhiều cách yêu nước khác nhau.

Con đường ông chọn, hay bắt buộc phải chọn, là con đường hợp tác và dùng dân trí để cứu nước. Con đường đó nửa thế kỷ sau nhà nho duy tân như Phan Chu Trinh cũng đã chọn 'Bất phệ hán tự bất dĩ cứu Nam Quốc'. Đồng sàng nhưng dị mộng. Hay như một học giả miền Nam đã hiểu được tấm lòng của một học giả tiền bối, Vương Hồng Sển đã cẩn trọng phê bình như sau:

“ Ông minh triết bảo thân, gần bùn mà chẳng nhuốm bùn, chỉ say đạo lý và học hỏi, sống đất Tào mà lòng giữ Hán, thác không tiếng nợ, thấy đố mà mừng thăm nước nhà dù còn trong cơn ba đào sóng gió vẫn còn có người xứng danh học trò của Khổng... một ngòi bút, một nghiên mực, sự nghiệp văn chương trường cửu mới thật quý và thơm”.

Một nhà văn miền Nam khác, Hồ Hữu Tường, dùng phương pháp luận mới hơn, nhận định là Petrus Ký từ một người trí thức biến thành sĩ phu, hiểu theo nghĩa là một người phục vụ văn hóa dân tộc. Trong bao nhiêu năm làm báo viết sách, một điều nên lưu ý là Trương Vĩnh Ký ít chịu dùng tên thánh lúc rửa tội, mà chỉ dùng một tự hiệu của một nhà nho: Sĩ Tài. Tài có nghĩa là chuyên chở và ở đây là chuyên chở khí hạo nhiên của một kẻ sĩ, như Nguyễn Công Trứ đã từng xác định, hay phù hợp với hai câu thơ đầy ngất chính khí của cụ Đồ Chiểu.

Chở bao nhiêu đạo thuyền không khẳm

Hồ Hữu Tường so sánh thế hệ của Trương Vĩnh Ký với thế hệ của những thanh niên vào thế hệ 45, không chọn được thế đứng của mình giữa hai đối cực. Một người có viễn kiến như Petrus không thể chọn thế đứng của triều đình, cũng không chọn thế đứng của bọn khuyến ung như Nguyễn Thân, Tổng Đốc Phương hay Tôn thọ Tường. Cũng như thanh niên thế hệ Hồ Hữu Tường không thể đứng vào hàng ngũ thực dân, nhưng khi cầm tầm vông vạc nhọn thì chỉ nghe toàn nghĩa vụ quốc tế!

Nhà sử học Hobson nhận xét là thế kỷ thứ 20 là thế kỷ của những cực đoan. Chúng ta vẽ ra một vòng tròn và xem những người đứng bên trong là bạn, còn những người đứng bên ngoài là thù. Nhà thần học Paul Tillich cũng có nhắc đến cái vòng tròn thần học. Ai ở ngoài là kẻ ngoại đạo hay tệ hơn nữa là không có đạo! Và cũng vì vậy mới có chiến tranh lạnh, chiến tranh nóng và Ethnic Cleansing. Khi tháp tùng phái đoàn Phan Thanh Giản qua Pháp chuộc mấy tỉnh miền Đông, Petrus Ký có dịp tiếp xúc được với các học giả của thế kỷ ánh sáng và đọc được những sách mà lúc ở Việt nam ông không được phép đọc. Ông thấy rõ được thế nào là bộ mặt thật của thực dân và đồng thời thấy nỗi khổ tâm của triều đình Huế. Được giáo dục trong chủng viện, cha theo đạo mới nên bị triều đình kỳ thị và chính ông khi ra phụ chánh cho Đồng Khánh, ông cũng bị các quan lại nghi ngờ. Thế nhưng sau đây là những nhận xét của ông về việc cấm đạo và tôn giáo:

Người An Nam đâu có thù ghét đạo Gia Tô ! Họ chỉ bất bình và phản đối những hành vi quá mức của một số linh mục, dựa vào sự che chở của quân đội và chánh quyền Pháp Lang Sa để tiếp tục thi hành những việc bạo ngược. Bởi vì xét cho kỹ, Gia Tô Giáo và Phật Giáo chẳng khác nhau bao nhiêu.

Trong lòng ông không có một chút thù hận! Nếu còn ai nghi ngờ tấm lòng trinh bạch của ông Sĩ Tài, xin nghe thêm nhận xét của học giả Hồ Hữu Tường. Ông Tường kể lại là vào năm 1945 những người cách mạng cực đoan đã không tha chết cho Phạm Quỳnh, nhưng cho dù cực đoan đến đâu, họ cũng không dám động tới ông Trương Vĩnh Ký. Dân chúng phá tượng đồng của nhiều nhân vật Pháp Việt, nhưng tượng Petrus Ký còn sờ sờ ra đó. Rất tiếc sau năm 1975, có nhiều người vội quên bài học đó. Nhưng muốn học thì vẫn học được. Muộn còn hơn không!

Phạm Văn Minh

(Bài này được đọc tại buổi họp mặt kỷ niệm ngày phát hành Đặc san Petrus Ký 2000 tại Sydney, Tháng 11 Năm 2000)